

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST

Ngày: 04/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Nhung
2. Bà Trần Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Văn T, sinh năm 1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị Tuyết M; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án: Ngày 25/9/2015, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Giao cấu với trẻ em; Ngày 08/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/3/2019; tiền sự: Ngày 18/3/2020 bị Ủy ban nhân dân phường Phú T, quận Tân Phú áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: ngày 02/12/2011 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2013; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2020. (bị cáo có mặt).

- *Bị hại:* Ông Châu Quốc B, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: đường X1, phường Y1, quận Z1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đỗ Thanh H, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Xã B1, huyện C1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/9/2020, Phan Văn T và bạn gái tên Trang (chưa rõ lai lịch) đến thuê phòng tại khu nhà trọ số 01 Nguyễn Chích, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú do chị Huỳnh Thị Thu T quản lý và biết mật khẩu mở cửa cổng của khu nhà trọ nên T nảy sinh ý định trộm cắp xe gắn máy tại khu nhà trọ này.

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 17/9/2020, T đến khu nhà trọ trên thì thấy xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 71B3-720.20 của anh Châu Quốc B không khóa cổ, dựng cách cửa ra vào khoảng 03 mét nên T đi đến dùng đoạn bẻ khóa mang theo mở công tắc xe, tay trái T nắm tay lái, tay phải nắm cần sau dắt lùi xe ra ngoài rồi tẩu thoát. Sau đó, T điều khiển xe vừa trộm được về nhà số 15/70 Khuông Việt, phường Phú T, quận Tân Phú rồi bóc hết keo dán xe ra và thay biển số xe 68G1-117.08 vào xe. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Cu Đen (chưa rõ lai lịch) sử dụng tài khoản Messenger “Con Ong Troi” gọi vào tài khoản “T Nhoc” của T hỏi có xe Exciter 150, không giấy tờ giá 15.000.000 đồng trở xuống không thì T trả lời có chiếc xe Yamaha Exciter 150 bán giá 10.000.000 đồng. Cu Đen đồng ý mua và nói T mang xe trên đến nhà số 18/2 tổ 4, ấp Mỹ Hòa 4, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn để giao dịch. Khi nhận xe Cu Đen hẹn sẽ trả tiền sau cho T, T đồng ý rồi đón xe ôm về số 298/4 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn L là người cùng dãy trọ số 01 Nguyễn Chích gọi điện thoại hỏi sự việc mất trộm xe tại dãy trọ thì T thừa nhận đã lấy trộm xe gắn máy Exciter biển số 71B3-720.20. Lúc này, T gọi qua Messenger cho Cu Đen yêu cầu trả lại xe Exciter biển số 71B3-720.20 thì Cu Đen đồng ý và nói cho T biết xe đang gửi ở chung cư Gò Dầu 2, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú. Khoảng 19 giờ cùng ngày, T đang ở trước số 298/4 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú thì bị Công an phường Phú Thạnh bắt giữ.

Tiến hành đưa T đi chỉ điểm tại bãi giữ xe chung cư Gò Dầu 2, đường Trương Vĩnh Ký, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú do anh Đoàn Quang V quản lý thu hồi được xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter 150 mà bị cáo trộm của anh B.

Làm việc với anh Nguyễn Văn L cho biết: Vào khoảng 12 giờ 00 ngày 17/9/2020, chị Huỳnh Thị Thu T điện thoại báo cho Long biết xe gắn máy hiệu

Yamaha Exciter, màu xanh biển số 71B3-72020 của B dựng trong khu nhà trọ số 01 Nguyễn Chích, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú bị mất trộm nên kêu L đến Công an phường Phú Thạnh để làm việc. Sau khi L cùng T xem lại camera ghi hình thì xác định đối tượng mặc áo sơ mi dài tay, màu trắng, mặc quần jean dài màu đen, đội nón bảo hiểm màu tím và đeo khẩu trang bẻ khóa lấy trộm xe của B chính là Phan Văn T.

Tại cơ quan điều tra, Phan Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 2004/KL-HĐĐGTS ngày 16/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Tân Phú, 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, màu xanh trị giá 29.900.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, số máy: G3D4E-790852, số khung: RLCUG1010JY025521 là xe T lấy trộm. Qua xác minh xe gắn máy trên do anh Châu Quốc B đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã ra trả xe gắn máy cho anh B và anh B không yêu cầu gì thêm.

+ Thu giữ một biển số xe 68G1- 117.08 qua xác minh là của xe loại Wave, có số máy: HC12E3366290, số khung: BY566159 08 do anh Lê Văn H đứng tên chủ sở hữu. Sau đó anh H bán lại xe trên cho anh Đỗ Thanh H (chỗ ở: Xã B1, huyện C1, Thành phố Hồ Chí Minh). Anh H sử dụng xe đến ngày 20/06/2020 thì mất trộm nhưng do xe trị giá thấp nên anh H không đến cơ quan Công an trình báo. Anh H không yêu cầu nhận lại biển số xe trên.

- Thu giữ của Phan Văn T:

+ 01 thanh kim loại hình chữ L, kích thước 16x3cm. T sử dụng bẻ khóa lấy trộm xe.

+ 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 quần Jean dài màu đen. Là đồ T mặc khi trộm cắp tài sản.

+ 01 điện thoại di động hiệu iphone 5, màu trắng, số imel: 013883004245324. Là tài sản cá nhân của T không sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 Đĩa CD-R, màu vàng ghi nhận hình ảnh vụ việc (kèm hồ sơ vụ án)

Tại Bản cáo trạng số: 176/CT-VKSQTP ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật Hình sự; điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về phần vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 17/9/2020, Phan Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 71B3- 720.20 trị giá 29.900.000 đồng của anh Châu Quốc B tại bãi giữ xe nhà số 01 Nguyễn Chích, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú thì bị bắt giữ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phan Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Phan Văn T thực hiện hành vi phạm tội khi trước đó đã bị kết án là tái phạm về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tình tiết tái phạm nguy hiểm đã là tình tiết định khung hình phạt nên không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm; xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng mà không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị

cáo. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo nói riêng và để đảm bảo việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Do đó, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phan Văn T.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Do bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, số máy: G3D4E-790852, số khung: RLCUG1010JY025521 là xe T lấy trộm. Qua xác minh xe gắn máy trên do anh Châu Quốc B đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã ra trả xe gắn máy cho anh B và anh B không yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

+ Thu giữ một biển số xe 68G1- 117.08 là của xe loại Wave, có số máy: HC12E3366290, số khung: BY566159 08 do anh Lê Văn H đứng tên chủ sở hữu. Sau đó anh Hạnh bán lại xe trên cho anh Đỗ Thanh H. Anh H sử dụng xe đến ngày 20/06/2020 thì mất trộm nhưng do xe trị giá thấp nên anh H không đến cơ quan Công an trình báo. Anh H không yêu cầu nhận lại biển số xe trên. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của Phan Văn T:

+01 thanh kim loại hình chữ L, kích thước 16x3cm. T sử dụng bẻ khóa lấy trộm xe. Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 quần Jean dài màu đen. Là đồ T mặc khi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không có giá trị sử dụng và bị cáo cũng không có yêu cầu nhận lại, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu iphone 5, màu trắng, số imel: 013883004245324. Là tài sản cá nhân của T, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo.

+ 01 Đĩa CD-R, màu vàng ghi nhận hình ảnh vụ việc. Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2020

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe 68G1- 117.08; 01 thanh kim loại hình chữ L, kích thước 16x3cm; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 quần Jean dài màu đen.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu iphone 5, màu trắng, số imel: 013883004245324.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số: 279/PNK ngày 23/10/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú).

- Tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án: 01 Đĩa CD-R, màu vàng ghi nhận hình ảnh vụ việc.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[6] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND quận Tân Phú (3);
- THADS quận Tân Phú (1);
- THAHS quận Tân Phú (2);
- Phòng PC53 CA Tp. HCM (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Bị cáo (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Bị hại (1);
- Người có QLNVLQ (1)
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu: VT (1); hồ sơ vụ án (1). (17)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Ngọc Phượng

